TÒA ÁN ND QUẬN HOÀN KIẾM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2019/HSST
Ngày 20/02/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Hòa
Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Phan Thị Nga
- Ông Nguyễn Anh Dũng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Thư ký Tòa án quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 20 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 11/2019/HSST ngày 11/01/2019, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/QĐ-HS ngày 11 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ HƯƠNG G; sinh ngày 15 tháng 8 năm 1973 tại Hà Nội; hộ khẩu thường trú: Số 55 ^{E} ngõ C, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội; nơi ở: Số 89 phố P, phường M, quận H, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: (không); trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Nguyễn Trọng V (đã chết) và bà: Nguyễn Thị N; chồng là Đặng Văn Đ và có 02 con (lớn 20 tuổi, nhỏ 14 tuổi).

Danh chỉ bản số: 432 lập ngày 19/9/2018 tại CAQ H, Thành phố Hà Nội.

Tiền án, tiền sự: (không).

Tạm giữ: 16/9/2018

Tạm giam: 25/9/2018

(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án như sau:

Vào hồi 09h20’ ngày 16/9/2018, Tổ công tác Công an phường M, Thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tuần tra trên địa bàn, khi đến lòng đường trước cửa số nhà 24^{D} phố C, phường M, quận H, Thành phố Hà Nội phát hiện Nguyễn Mạnh C ; sinh năm 1964; hộ khẩu thường trú: Số 4/10 phố H, phường Đ, quận B, Thành phố Hà Nội đưa tiền cho Nguyễn Thị Hương G đang ngồi trên xe máy Honda Wave màu trắng, biển số:

29G1 - 178.13, có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Khi bị kiểm tra, G tự lấy ra từ trong túi quần phía trước bên trái ra 02 gói giấy nhỏ màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng và khai là ma túy Heroin mang đi bán cho C. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của G 192.000 đồng và trong túi quần bên phải của G 300.000 đồng. Ngoài ra còn thu giữ của G 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 cùng 02 sim có số thuê bao: 0934509340 và 0904220405; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave có biển số 29G1 - 178.13 số khung: 181466, số máy: 5180505.

Tạm giữ của Nguyễn Mạnh C 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen có biển số 30L1 - 4058, số khung: 642426, số máy: 2234874.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thị Hương G khai nhận: Ngày 15/9/2018 G mua của một người phụ nữ không quen biết ở khu vực phố N, phường P, quận B, Hà Nội 01 gói Heroin với giá 500.000 đồng rồi về nhà chia ra thành 06 gói nhỏ để mang đi bán với giá 100.000 đồng/gói, G đã bán được 04 gói (không nhớ thời gian bán và địa chỉ người mua) còn lại 02 gói. Đến khoảng 09h05’ ngày 16/9/2018, G nhận được điện thoại từ số 0946459679 của V (bạn mới quen) hỏi mua 01 gói Heroin với giá 100.000 đồng, G đồng ý và hẹn nhau tại ngã tư phố C - P để giao nhận ma túy. G lấy 02 gói Heroin cho vào túi quần bên trái rồi điều khiển xe máy đến trước cửa số nhà 24^{D} phố C thì gặp V. Khi V vừa đưa tiền cho G để mua ma túy thì bị kiểm tra, bắt giữ cùng tang vật như đã nêu trên. Ngoài lần bán ma túy này, G còn bán Heroin cho V 02 lần mỗi lần 01 gói với giá 100.000 đồng nhưng không nhớ thời gian cụ thể. Số tiền 300.000 đồng thu giữ trong túi quần của G là tiền bán ma túy trước đó. Sau khi bị bắt đưa về Công an phường M, Giang mới biết người nhận Heroin của G tên là Nguyễn Mạnh C không phải là V. Kiểm tra điện thoại của G có tin nhắn nội dung "e cái 4 nhé" từ số 0988151570 nhắn đến số 0934509340 của G, G khai của người bạn xã hội lưu trong danh bạ là "Đ CL" nhưng G không trả lời. Quá trình điều tra xác định được Đ là Trần Hữu Đ; sinh năm 1977, hộ khẩu thường trú: Số 39 phố C, phường T, quận B, Thành phố Hà Nội. Đạt khai ngày 16/9/2018 có nhắn tin cho G hỏi mua ma túy, nhưng G không trả lời, đây là lần đầu Đ hỏi mua ma túy của G. Lời khai của G phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của Nguyễn Mạnh C.

Nguyễn Mạnh C còn khai: Khoảng 09 giờ ngày 16/9/2018 C gặp V (bạn xã hội) ở đài phun nước hồ H, tại đây V đưa cho Cường 192.000 đồng để mua Heroin về cùng sử dụng. V gọi điện cho ai đó và bảo C ra ngã tư phố P - C gặp G để mua Heroin. C cầm tiền điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda biển số 30L1 - 4058 ra chỗ hẹn chờ khoảng 10 phút thì thấy G đi xe máy đến, C đưa tiền cho G nhưng chưa kịp nhận ma túy thì bị kiểm tra, bắt giữ như đã nêu trên. Ngoài ra C khai trước đây đã mua Heroin của G 02 lần nhưng không nhớ thời gian cụ thể mỗi lần 01 gói Heroin với giá 100.000 đồng, những lần trước V cũng đưa tiền cho C và bảo đến gặp G mua ma túy. Chiếc xe máy biển số 30L1 - 4058 C mượn của vợ cũ là chị Hoàng Thi Kim L; sinh năm: 1967; hộ khẩu thường trú: Số 4 ngõ 10 phố N, quận B, Thành phố Hà Nội.

Cơ quan điều tra đã xác định được đối tượng V là Nguyễn Văn V có hộ khẩu thường trú: Số 44 phố Đ, phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nôi nhưng V đã bán nhà chuyển đi nơi khác hiện chưa xác định được nơi ở. Tiến hành cho C nhận dạng V, C nhận dạng được Nguyễn Văn V chính là người đưa tiền cho C đi mua ma túy của G.

Theo kết luận giám định: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy thu giữ của Nguyễn Thị Hương G là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,289 gam.

Đối với chiếc máy Honda Wave màu trắng biển số 29G1 - 178.13 số khung: 181466, số máy: 5180505 thu giữ của Nguyễn Thị Hương G, G khai mượn của chị dâu là bà Ngô Thị Bích A; hộ khẩu thường trú: Số 23 phố V, phường B, quận H, Thành phố Hà Nội, hiện bà A đã chết. Giám định số khung: 181466, số máy: 5180505 còn nguyên thủy nhưng không có trong dữ liệu quản lý. Chiếc biển số xe máy: 29G1 - 178.13 là của chiếc xe Wave có số khung: 361147; số máy: 3161327, chủ xe là chị Nguyễn Thị H; sinh năm: 1982, địa chỉ: Số 29 ngõ 80 phố L, quận T, Thành phố Hà Nội. Tháng 8/2017 chị N bị mất chiếc xe trên tại phường K, quận T, Hà Nội. Xác định chiếc xe G sử dụng khi bị bắt không phải chiếc xe chị N bị mất và chị N không có ý kiến gì về biển số 29G1 - 178.13. Qua xác minh không xác định được chủ sở hữu chiếc xe máy G sử dụng khi bị bắt, nên đã chuyển chiếc xe trên và biển số 29G1 - 178.13 đến Cơ quan Thi hành án dân sự quận H để Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe máy Honda biển số 30L1 - 4058, xác định được chủ xe là chị Hoàng Thi Kim L (vợ cũ của C) cho C mượn sử dụng nhưng không biết C sử dụng đi mua ma túy. Nên ngày 10/12/2018 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị L, chị L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Đối với Nguyễn Mạnh C khi mua ma túy của G nhưng chưa nhận được ma túy, nên chưa cấu thành tội phạm, nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý.

Về đối tượng bán ma túy cho G, do không xác định được căn cước nên Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 màu trắng cùng số thuê bao 0934509340, G sử dụng để liên lạc mua bán ma túy.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 03/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố Nguyễn Thị Hương G về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo Nguyễn Thị Hương G khai do hám lời nên bị cáo đã mua ma túy để bán. Ngày 16/9/2018 khi G đi xe máy đến đoạn đường trước cửa số nhà 24^{D} phố C, dừng xe để nhận tiền của đối tượng mua ma túy là Nguyễn Mạnh C. Khi bị cáo vừa nhận tiền, chưa kịp giao ma túy cho C thì đã bị Công an phát hiện, bắt giữ cùng tang vật là 02 gói Heroin có khối lượng 0,289gam.

Ngoài lần bán ma túy này bị phát hiện, trước đó bị cáo khai đã 04 lần bán ma túy (không nhớ thời gian bán và địa chỉ của người mua) và 02 lần bán ma túy cho Nguyễn Mạnh C. Vì vậy, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Hương G về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt Nguyễn Thị Hương G với mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 228 của Bộ luật dân sự: Tịch thu, tiêu huỷ toàn bộ ma tuý. Chiếc điện thoại di động Nokia (kèm 02 sim) do liên quan đến hành vi phạm tội nên cho tịch thu tiêu hủy

(điện thoại đã cũ, giá trị sử dụng không còn). Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 492.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có. Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu trắng số khung: 181.466; số máy: 5180505 ra thông báo công khai trong thời hạn 01 năm nếu không xác định được chủ sở hữu chiếc xe máy thì cho sung quỹ Nhà nước, vì bị cáo sử dụng xe máy làm phương tiện phạm tội. Tịch thu, tiêu hủy 01 biển số xe máy 29G1- 178.13

Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo phạm tội lần đầu, khai báo thành khẩn. Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi: Do hám lời nên Nguyễn Thị Hương G đã mua ma túy để bán. Ngày 16/9/2018 G giấu ma túy trong người đi xe máy đến đoạn đường trước cửa số nhà 24^{D} phố C, khi G dừng xe vừa nhận tiền của đối tượng mua ma túy là anh Nguyễn Mạnh C, chưa kịp giao ma túy thì đã bị Công an phát hiện, bắt giữ cùng tang vật là 02 gói Heroin có khối lượng 0,289gam.

Ngoài lần bán ma túy này bị phát hiện, trước đó đã 02 lần bán ma túy cho Nguyễn Mạnh C.

Như vậy, hành vi của Nguyễn Thị Hương G đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi bán ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do hám lợi nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; do vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian vừa có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu, tiêu huỷ 0,289 gam Heroin.

+ Tịch thu, tiêu hủy 01 biển số xe máy 29G1- 178.13.

+ Tịch thu, tiêu hủy điện thoại di động Nokia (kèm 02 sim) thu giữ của bị cáo, vì bị cáo sử dụng điện thoại để liên lạc bán ma túy (điện thoại đã cũ, giá trị sử dụng không còn).

+ Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 420.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có.

+ Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, biển số 29G1- 178.13; số khung: 181.466; số máy: 5180505, bị cáo khai mượn của chị dâu là bà Ngô Thị Bích A, hiện chị A đã chết. Cơ quan điều tra đã xác minh ông Nguyễn Trọng T là chồng của chị A. Ông T cho biết: Vợ ông là Ngô Bích A đã chết ngày 23/01/2018 do bị bệnh. Trong thời gian sống cùng bà A, ông không thấy bà A có xe. Ông không có ý kiến gì về chiếc xe máy trên và đề nghị Cơ quan điều tra giải quyết theo quy định của pháp luật.

Theo kết quả giám định số khung: 181466, số máy: 5180505 xe còn nguyên thủy, không có trong dữ liệu quản lý. Biển số xe máy: 29G1 - 178.13 là của chiếc xe Wave có số khung: 361147; số máy: 3161327, chủ xe là chị Nguyễn Thị Hồng N. Cơ quan điều tra xác minh: Tháng 8/2017 chị N bị mất chiếc xe trên tại phường K, quận T, Hà Nội. Chiếc xe G sử dụng khi bị bắt không phải xe chị N bị mất.

Vì vậy, ra thông báo công khai trong thời hạn một năm, nếu không có người nhận cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước; vì bị cáo sử dụng xe máy làm phương tiện phạm tội.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: **NGUYỄN THỊ HƯƠNG G** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

2. Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

3. Hình phạt:

Xử phạt: **NGUYỄN THỊ HƯƠNG G 07 (bảy) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2018.

4. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điều 228 của Bộ luật Dân sự

a. Tịch thu, tiêu huỷ:

+ Một phong bì đã niêm phong có chữ ký của giám định viên, đương sự, cán bộ và dấu của Công an phường, bên trong có 02 gói giấy màu vàng chứa ma túy loại Heroin có khối lượng ban đầu 0,289gam, đã lấy mẫu giám định 0,026gam, còn lại 0,263gam;

+ Một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 màu trắng đã qua sử dụng (Tại thời điểm kiểm tra máy không mở được nên không rõ chất lượng).

+ Hai sim điện thoại đã cũ không rõ chất lượng.

+ Một biển kiểm soát 29G1-178.13 đã cũ.

b. Tịch thu, sung quỹ Nhà nước:

+ 492.000 đồng (bốn trăm chín mươi hai ngàn đồng) là tiền do bị cáo phạm tội mà có.

+ Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave có số khung: 181466; số máy: 5180505 giải quyết như sau: Trong thời hạn một năm kể từ ngày Chi cục thi hành án Dân sự quận H thông báo công khai mà không tìm được chủ sở hữu xe máy trên sẽ tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

(Tang vật giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H - theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 16/01/2019 và Giấy nộp tiền vào tài khoản 15/01/2019).

5. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTP Hà Nội;
- VKSNDQ Hoàn Kiếm;
- THAQ Hoàn Kiếm;
- CAQ Hoàn Kiếm;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Hiền Hòa